TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-PT
Ngày: 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Mến

Ông Huỳnh Đắc Đương

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Kim Thị Ngà, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

- ***Hỗ trợ phiên tòa trực tuyến tại điểm cầu thành phần***: Ông Huỳnh Quốc H - Cán bộ Trại tạm giam công an tỉnh T.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại 02 điểm cầu: Điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh T mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 15/2025/HSPT, ngày 10 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo Cao Văn N, do có Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2024/HSST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Bị cáo bị kháng nghị: **Cao Văn N**, sinh ngày 20 tháng 01 năm 1975, tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Cao Văn C, sinh năm 1926 (đã chết) và bà Huỳnh Thị X, sinh năm 1930 (đã chết); Có vợ và 02 người con, lớn; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/7/2024, sau đó chuyển tạm giam cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Đỗ Trọng N1, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo, không có kháng nghị nên không triệu tập ra phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 02/7/2024, Công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh tiến hành kiểm tra tiệm tạp hóa Chị D, địa chỉ tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh do bị cáo Cao Văn N làm chủ, đang mở ti vi nhãn hiệu Sony, màu đen truyền hình trực tiếp trận đấu bóng đá giữa đội tuyển Pháp và đội tuyển Bỉ trong khuôn khổ vòng 1/8 giải vô địch bóng đá C (E) năm 2024 để cho nhiều người xem và cá độ bóng đá được thắng thua bằng tiền với tỷ lệ kèo cá cược như sau: Pháp chấp Bỉ 0,5 trái "Lựa" (nghĩa là nếu kết thúc trận đấu Pháp thắng thì người chọn Pháp thắng toàn bộ số tiền đã đặt cược, còn nếu Pháp hòa hoặc thua thì người chọn Pháp thua toàn bộ số tiền đã đặt cược); Đá tài xỉu 2,25 trái (nghĩa là nếu kết thúc trận đấu có 03 bàn thắng trở lên thì người chọn tài thắng toàn bộ số tiền đã đặt cược, còn nếu chỉ có 02 bàn thắng thì người chọn xỉu thắng 50% số tiền đã đặt cược và có 01 bàn thắng hoặc không có bàn thắng nào thì người chọn xỉu thắng toàn bộ số tiền đã đặt cược); H1 1 Pháp chấp Bỉ 0,25 trái "ối" 80% (nghĩa là nếu kết thúc hiệp 1 Pháp thắng thì người chọn Pháp thắng toàn bộ số tiền đã đặt cược, còn P hòa thì người chọn Pháp thua 50% số tiền đã đặt cược và nếu P thua thì người chọn Pháp thua 80% số tiền đã đặt cược); H1 1 tài xỉu 0,75 trái "ăn" 75% (nghĩa là nếu kết thúc hiệp 1 không bàn thắng thì người chọn xỉu thắng toàn bộ số tiền đã đặt cược, còn nếu chỉ có 01 bàn thắng thì người chọn tài thắng 50% số tiền đã đặt cược hoặc có từ 02 bàn thắng trở lên thì người chọn tài thắng 75% số tiền đã đặt cược). Với tỷ lệ kèo cá cược đã đưa ra như vậy, bị cáo N đã trực tiếp thỏa thuận miệng cá cược với 08 người, cụ thể như sau:

1. Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/01/1976, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

2. Phan Văn M, sinh ngày 01/01/1978, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

3. Dương Văn P1, sinh ngày 01/01/1979, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Bỉ đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

4. Ngô Văn Q, sinh ngày 09/8/1991, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và đá xỉu đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

5. Nguyễn Văn L, sinh ngày 01/01/1976, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đá tài đặt cược số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

6. Trần Quốc T1, sinh ngày 23/5/1993, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

7 Huỳnh Văn T2, sinh ngày 01/01/1976, nơi thường trú tại ấp K, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

8. Nguyễn Văn B, sinh ngày 01/01/1962, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đá xỉu hiệp 1 đặt cược số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Như vậy, tổng số tiền mà bị cáo N dùng đánh bạc trực tiếp với 08 người trên trong trận Pháp-Bỉ là 5.700.000 đồng (năm triệu bảy trăm nghìn đồng), trong đó chỉ có ông B thắng cược số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), những người còn lại chưa có kết quả thắng thua thì bị Công an phát hiện.

Ngoài ra trong ngày 01/7/2024, bị cáo N còn dùng thoại di động nhãn hiệu Samsung A03S, màu xanh để nhắn tin qua ứng dụng zalo cá độ bóng đá được thua bằng tiền với những người sau đây:

1. Nguyễn Minh T3, sinh ngày 20/02/1988, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) và chọn P hiệp 2 đặt cược số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Tổng số tiền 1.000.000 đồng.

2. Lê Văn K, sinh ngày 01/01/1975, nơi thường trú tại ấp C, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh chọn Pháp đặt cược số tiền 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng) và chọn P hiệp 2 đặt cược số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Tổng số tiền 4.500.000 đồng.

3. Bị cáo Đổ Trọng N1 chọn Pháp đặt cược số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) chọn tài trận Pháp-Bỉ đặt cược số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), chọn P hiệp 1 đặt cược số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), chọn tài hiệp 1 trận Pháp-Bỉ đặt cược số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), chọn P hiệp 1 đặt cược số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), chọn P hiệp 2 đặt cược số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) và chọn tài hiệp 2 trận Pháp-Bỉ đặt cược số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Tổng số tiền là 45.000.000 đồng. Trận bóng đá này đã kết thúc hiệp 1 bị cáo N1 thua 10.000.000 đồng và hiệp 2 đang diễn ra chưa có kết quả thắng thua thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Ngoài ra trong trận Bồ Đào N2-Slovenia diễn ra sau đó bị cáo N1 chọn Bồ Đồ N3 cá cược với bị cáo N số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), trận này chưa diễn ra.

Do số tiền mà bị cáo N1 đặt cược quá lớn, bị cáo N không có khả năng chung chi nên đã chuyển tin nhắn kèo cá cược này cho người tên T4 có zalo tên "Audio" không rõ họ tên và địa chỉ để nhận tiền hoa hồng với tỷ lệ 10.000đồng/1.000.000đồng. Tuy nhiên, trận đấu chưa kết thúc, bị cáo N chưa tính tiền thắng thua với những người trên thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Tổng số tiền mà bị cáo N dùng đánh bạc qua tin nhắn zalo trong trận Pháp-Bỉ là 50.500.000 đồng (Năm mươi triệu năm trăm nghìn đồng) và trong trận Bồ Đào N2-S1 là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Như vậy, số tiền dùng đánh bạc của từng người vào khuya ngày 01/7/2024 và rạng sáng ngày 02/7/2024 cụ thể như sau: Trận Pháp-Bỉ, bị cáo Cao Văn N đánh bạc với số tiền 66.200.000 đồng; Bị cáo Đổ Trọng N1 đánh bạc với số tiền 45.000.000 đồng; ông Nguyễn Minh T đánh bạc với số tiền 500.000 đồng; ông Phan Văn M đánh bạc với số tiền 300.000 đồng; ông Dương Văn P1 đánh bạc với số tiền 500.000 đồng; ông Ngô Văn Q đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng; ông

Nguyễn Văn L đánh bạc trận với số tiền 300.000 đồng; ông Trần Quốc T1 đánh bạc với số tiền 2.000.000 đồng; ông Huỳnh Văn T2 đánh bạc với số tiền 500.000 đồng; ông Nguyễn Văn B đánh bạc với số tiền 600.000 đồng; ông Nguyễn Minh T3 đánh bạc với số tiền 1.000.000 đồng; ông Lê Văn K đánh bạc với số tiền 4.500.000 đồng.

Trận Bồ Đào N2-S1 bị cáo Cao Văn N đánh bạc với số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo Đỗ Trọng N1 đánh bạc số tiền 10.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2024/HSST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đã quyết định.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn N phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Cao Văn N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2024.

Buộc bị cáo Cao Văn N nộp 76.200.000 đồng (bảy mươi sáu triệu hai trăm nghìn đồng) tiền đánh bạc sung vào Ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đỗ Trọng N1 06 tháng tù, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/01/2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh kháng nghị Bản án hình sự sơ thẩm số: 116/2024/HSST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Cao Văn N.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Cao Văn N thống nhất về tội danh và mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử, bị cáo không có kháng cáo. Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Sau khi xem xét toàn diện nội dung vụ án, lời trình bày của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết khắc phục hậu quả để áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo Cao Văn N 02 năm 06 tháng tù dưới khung khởi điểm khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố xét xử là áp dụng không đúng quy định pháp luật. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh tăng hình phạt đối với bị cáo Cao Văn N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 166/HS -ST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, xử phạt bị cáo Cao Văn N từ 03 năm đến 04 năm tù.

Lời nói sau cùng của bị cáo Cao Văn N: Bị cáo ăn năn hối cải xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm của Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định kháng nghị phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh là còn trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh theo hướng tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Cao Văn N, căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, Hội đồng xét nhận thấy: Vào ngày 02/7/2024 bị cáo Cao Văn N rủ rê các đối tượng khác trực tiếp tham gia cá độ bóng đá nhiều trận đấu ăn thua bằng tiền với số tiền đánh bạc của bị cáo N lên đến 76.200.000 đồng. Trong đó ở trận bóng đá giữa đội tuyển Pháp và đội tuyển Bỉ diễn ra lúc 00 giờ ngày 02/7/2024, bị cáo N đánh bạc với 11 người, tổng số tiền 66.200.000 đồng và trận đấu giữa đội truyển Bồ Đào N2 và S diễn ra sau đó, bị cáo N đánh bạc với số tiền 10.000.000 đồng. Do đó Bản án sơ thẩm quy kết bị cáo Cao Văn N phạm tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết khắc phục hậu quả, do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra khách thể xâm phạm là trật tự công cộng nên hành vi phạm tội của bị cáo không gây thiệt hại vật chất cho cá nhân, cơ quan, tổ chức nào, việc bị cáo tác động gia đình nộp 30.000.000 đồng là nộp tiền đánh bạc trái phép, không phải là tiền khắc phục hậu quả như Tòa án cấp sơ thẩm đã nhận định và áp dụng. Xét thấy bị cáo Cao Văn N chỉ có một tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và một tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết giảm nhẹ khắc phục hậu quả theo quy định điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để đủ tình tiết áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cao Văn N 02 năm 06 tháng tù dưới khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố là áp dụng không đúng quy định pháp luật, không tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh đề nghị tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Cao Văn N là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận, sửa Bản án sơ thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Cao Văn N.

[4] Xét quan điểm của Kiểm sát viên xét xử phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo Cao Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 166/HS -ST ngày 31/12/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Cao Văn N.

Tuyên bố bị cáo Cao Văn N phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ: Điểm b khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Văn N 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/7/2024.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Cao Văn N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND thành phố Trà Vinh;
- VKSND thành phố Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Trà Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Trà Vinh;
- Phòng HS CA tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Thành